

**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

Công ty CP Đầu tư & Phát triển  
Đa Quốc Gia IDI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/CV.IDI/2021

Đồng Tháp, ngày 25..tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
NĂM 2020**

Kính gửi:       - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐA QUỐC GIA IDI.**
- Địa chỉ trụ sở chính: QL80, Cụm CN Vàm Cống, An Thạnh, Bình Thành, Lấp Vò, Đồng Tháp
- Điện thoại: 02773.680.616 Fax: 02773.680.616 Email: [truongcongkhanh@idiseafood.com](mailto:truongcongkhanh@idiseafood.com)
- Vốn điều lệ: 2.276.446.080.000 đồng.
- Mã chứng khoán (nếu có): **IDI**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCĐ/2020	19/06/2020	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2020 công ty CP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia IDI

**II. Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Lê Thanh Thuấn	Chủ tịch HĐQT	25/04/2019	
2	Ông: Lê Văn Chung	Phó Chủ tịch HĐQT	25/04/2019	
3	Ông: Tống Phi Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2019	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Lê Thanh Thuấn	28	100%	
2	Ông: Lê Văn Chung	28	100%	
3	Ông: Tống Phi Hùng	28	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hàng tuần/tháng/quý, thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp với Ban tổng giám đốc. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban tổng giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng;

- Hội đồng quản trị đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV năm 2020.

- Hội đồng quản trị đánh giá những rủi ro kinh doanh cũng như kiến nghị với Ban giám đốc về những giải pháp trong việc kinh doanh an toàn.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, đối phó đại dịch Covid-19 vừa đảm bảo an toàn sức khỏe, vừa đảm bảo kế hoạch kinh doanh chung của năm 2020.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, công tác quản lý rủi ro trong toàn Công ty;

- Chỉ đạo, giám sát và tổ chức việc thực hiện các quy định, quy chế quản lý nội bộ, công tác pháp chế và thi đua – khen thưởng trong Công ty;

- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX).

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban kiểm toán nội bộ

#### 4.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB):

STT	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	Chức vụ
1	Bà: Lê Thị Phụng	Trưởng ban
2	Ông: Lê Hoàng Cương	Trưởng ban
3	Bà: Ngô Thị Tố Ngân	Thành viên

#### 4.2 Hoạt động giám sát của Ban Kiểm toán nội bộ:

- Xây dựng và cập nhật quy chế, quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ của doanh nghiệp để trình lên Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Thực hiện các cuộc kiểm toán nội bộ và tư vấn kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã được phê duyệt.
- Báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ và kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót và đề xuất biện pháp hoàn thiện cũng như nâng cao hiệu lực và hiệu quả của quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.
- Tư vấn cho doanh nghiệp trong việc lựa chọn và kiểm soát dịch vụ kiểm toán độc lập đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
- Thường xuyên phát triển, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật và theo kịp sự phát triển của doanh nghiệp.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý để giám sát các kế hoạch thực hiện, định hướng hoạt động kiểm soát trong kỳ, rà soát, soát xét và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1402/QĐ-HĐQT.2020	14/02/2020	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc vay vốn tại Pvccombank chi nhánh An Giang	100%
2	403/NQ/HĐQT/2020	04/03/2020	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông	100%
3	14/2020/NQ-IDI	14/04/2020	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020	100%
4	0210/QĐ-HĐQT	02/10/2020	Quyết định của chủ tịch hội đồng quản trị thống nhất điều chỉnh dự án đầu tư Nhà máy Chế biến Thủy sản Hoa Kỳ	100%



5	0511/NQ.HĐQT-2020	02/11/2020	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc vay vốn tại Pcombank chi nhánh An Giang	100%
6		22/12/2020	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc vay vốn tại ngân hàng BPCE IOM chi nhánh TP.HCM	100%

### III. Ban kiểm Soát: Không có

### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Lê Văn Chung – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	06/01/1964	Kỹ sư xây dựng	25/04/2019
2	Ông: Phạm Đình Nam – Phó tổng giám đốc	08/02/1969	Kỹ sư xây dựng	19/06/2020
3	Bà: Võ Thị Minh Tâm – Phó tổng giám đốc	07/07/1966	Cử nhân kinh tế	19/06/2020
4	Ông: Lê Văn Cảnh – Phó tổng giám đốc	10/09/1975	Kỹ sư xây dựng	19/06/2020
5	Ông: Nguyễn Thanh Hải – Phó tổng giám đốc	20/09/1988	Cử nhân kinh tế	19/06/2020
6	Ông: Trương Công Khánh – Giám đốc tài chính	13/03/1987	Cử nhân kinh tế	19/06/2020

### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Đức Phương	28/03/1993	Cử nhân kế toán	01/09/2020

### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm toán nội bộ, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm toán nội bộ, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định.

### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>									
1	Ông: Lê Thanh Thuận		Chủ tịch			25/04/2019			
2	Ông: Lê Văn Chung		Phó CT			25/04/2019			
3	Ông: Tống Phi Hùng		Thành viên			25/04/2019			
<b>II CÔNG TY CON</b>									
1	Công ty CP Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy Sản			GCNDKDN: 1600895650 Cấp lần đầu ngày 15/03/2008	QL 80 Cụm Công nghiệp Vàm Cống, ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	31/03/2015			Công ty con
2	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Tài chính			GCNDKDN: 1600583700 cấp lần đầu ngày 12/10/2000	326 Hùng Vương, Phường Mỹ Long, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang	31/03/2015			Công ty con
<b>III CÔNG TY MẸ</b>									
1	Công ty CP Tập Đoàn Sao Mai			GCNDKDN: 1600169024 cấp lần đầu 05/03/1997	326 Hùng Vương, Phường Mỹ Long, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang	31/03/2018			Công ty mẹ

314  
CÔNG  
PHẦN  
À PHÁ  
QUỐC  
★  
VÒ - 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có.**
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có.**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm toán nội bộ, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm toán nội bộ, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm toán nội bộ, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: **Không có**

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	LÊ THANH THUẬN		CT.HĐQT					12.535.000	5,51%	
	LÊ THANH THUẬN (Đại diện: Công ty CP Tập Đoàn Sao Mai)		CT.HĐQT					116.612.431	51,23%	
1.1	LÊ VĂN SỬU		Cha ruột					-	0,00%	
1.2	LÊ THỊ CHUỘT		Mẹ ruột					-	0,00%	
1.3	LÊ THỊ THOA		Chị ruột					-	0,00%	
1.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh					-	0,00%	
1.5	Lê Thị Thái		Chị					-	0,00%	
1.6	Lê Văn Thông		Anh					20.757	0,01%	
1.7	Lê Thị Thúy		Em					-		
1.8	Lê Văn Thủy		Em					145.953	0,06%	
1.9	Lê Văn Chung		Em					148.787	0,07%	
1.10	Lê Văn Thành		Em					10.698	0,00%	
1.11	Võ Thị Thanh Tâm		Vợ					172.983	0,08%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.12	Lê Thị Nguyệt Thu		Con					365.340	0,16%	
1.13	Lê Thị Thiên Trang		Con					518.949	0,23%	
1.14	Lê Tuấn Anh		Con							
2	<b>LÊ VĂN CHUNG</b>		<b>Phó CT. HĐQT kiêm TGD</b>					<b>148.787</b>	<b>0,07%</b>	
2.1	Lê Văn Sứ		Cha							
2.2	Lê Thị Chuột		Mẹ							
2.3	Lê Thị Thoa		Chị							
2.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh							
2.5	Lê Thị Thái		Chị							
2.6	Lê Văn Thông		Anh					20.757	0,01%	
2.7	Lê Thanh Thuần		Anh					12.535.000	5,51%	
2.8	Lê Thị Thúy		Chị							
2.9	Lê Văn Thùy		Anh					145.953	0,06%	
2.10	Lê Văn Thành		Em					10.698	0,00%	
2.11	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ							
2.12	Lê Thế Tùng		Con							
2.13	Lê Mạnh Tường		Con							
2.14	Lê Thế Quân		Con							
3	<b>TÔNG PHI HÙNG</b>		<b>TVHĐQT</b>							
3.1	Tông Văn Thương		Cha							
3.2	Trần Thị Hòa		Mẹ							
3.3	Tông Quang Lượng		Anh							

29 / TỶ ĐẦU TRI GIA ĐC

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Tổng Đình Tranh		Anh							
3.5	Tổng Thị Mai		Chị							
3.6	Tổng Thị Lan		Chị							
3.7	Tổng Phi Cường		Em							
3.8	Nguyễn Thị Kiệt		Vợ							
3.9	Tổng Phi Dũng		Con							
3.10	Tổng Quang Mạnh		Con							
3.11	Tổng Thị Minh Huyền		Con							
3.12	Tổng Quang Hưng		Con							
4	<b>PHẠM ĐÌNH NAM</b>		<b>P.TGD</b>					<b>240.458</b>	<b>0.11%</b>	
4.1	Huỳnh Thị Lộc		Vợ							
4.2	Phạm Thị Na		Chị							
4.3	Phạm Đình		Anh							

11/2017



SĐT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Hùng									
5	<b>LÊ VĂN CẢNH</b>		<b>P.TGD</b>					11.069	0.00%	
5.1	Lý Thị Kim Hoa		Vợ							
5.2	Lê Văn Tinh		Em ruột							
5.3	Lê Văn Quyền		Em ruột							
6	<b>VÕ THỊ MINH TÂM</b>		<b>P.TGD</b>							
6.1	Võ Quang Liêm		Cha							
6.2	Dương Thị Bình		Mẹ							
6.3	Võ Quang Nhân		Anh							
6.4	Võ Thị Thanh Tâm		Chị					172.983	0.08%	
6.5	Võ Thị Hồng Tâm		Chị							
6.6	Võ Quốc Liệt		Anh							
6.7	Võ Quốc Chánh		Anh							
6.8	Võ Quốc Hưng		Em							
7	<b>NGUYỄN THANH HẢI</b>		<b>P. TGD</b>							
7.1	NGUYỄN VĂN QUÊ		Bố							
7.2	NGUYỄN THỊ THÈ		Mẹ							
7.3	NGUYỄN VĂN SƠN		Anh ruột							
7.4	NGUYỄN THỊ HÀ		Chị ruột							
8	<b>LÊ THỊ PHƯỢNG</b>		<b>TB.KTNB</b>							
8.1	Lê Ngọc Xuyên		Cha							
8.2	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ							
8.3	Lê Văn Long		Anh							
8.4	Bùi Đình Thoan		Chồng							
8.5	Lê Văn Ba		Em							

TU  
 EN  
 I.D.I  
 NGT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.6	Lê Thị Lâm		Em							
8.7	Lê Văn Linh		Em							
<b>9</b>	<b>LÊ HOÀNG CƯỜNG</b>		<b>TV.KTNB</b>							
9.1	Lê Văn Hồng		Cha							
9.2	Điền Thị Hợi		Mẹ							
9.3	Lê Thị Như Thủy		Em							
9.4	Lê Thị Như Trang		Em							
9.5	Lê Thanh Thúy		Em							
9.6	Lê Thị Hoàng Oanh		Em							
9.7	Lê Thị Định		Vợ							
9.8	Lê Hoàng Quỳnh Anh		Con							
<b>10</b>	<b>NGÔ THỊ TỎ NGÂN</b>		<b>TV.BKTNB</b>							
10.1	Ngô Mộng Nhân		Cha							
10.2	Huỳnh Mỹ Lệ		Mẹ							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.3	Ngô Thị Giáng Tiên		Em							
10.4	Ngô Thị Huỳnh Trân		Em							
10.5	Ngô Huỳnh Ngọc		Em							
10.6	Lê Văn Lâm		Chồng							
10.7	Lê Đức Phát		Con							
10.8	Lê Gia Hân		Con							
11	<b>TRƯƠNG CÔNG KHÁNH</b>		<b>GĐTC</b>							
11.1	Trương Văn Cảnh		Cha							
11.2	Dương Thị Xương		Mẹ							
11.3	<b>NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG</b>		<b>KTT</b>							
11.4	Lâm Lệ Trinh		Vợ							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: **Không có**

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Lưu: VT



**Lê Thanh Thuận**